

Số: 1345/2017/QĐHNGĐ – ST

Tân Bình, ngày 28 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1162/2017/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

1/ Ông Nguyễn Văn T , sinh năm 1961; Địa chỉ: Đường N, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Thị Minh H , sinh năm 1965; Địa chỉ: Đường V, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Minh H .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thanh P – sinh ngày 09/3/1990 và Nguyễn Thị Ngọc T1 – sinh ngày 31/7/1992, cả hai con đã trưởng thành và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận giải quyết.
- Về nợ chung: Hai bên khai nhận không có.
- Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do bà Nguyễn Thị Minh H và ông Nguyễn Văn T nộp được căn trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án bà Nguyễn Thị Minh H và ông Nguyễn Văn T đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/00073373 ngày 27/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Tân Bình;
- UBND P M, Quận S, Tp. Hồ Chí Minh
(để ghi vào sổ hộ tịch): Giấy chứng nhận kết hôn số: 196,
quyển số : 01/2004, đăng ký ngày 01/9/2004;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Bích Thảo